

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất ngày tại các trạm lên theo triều trong 1-2 ngày tới, sau đó xuống chậm; mực nước thấp nhất ngày tiếp tục lên trong 1-2 ngày tới, sau đó xuống theo triều.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực lên chậm trong 2-3 ngày tới, sau đó xuống chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 23/8 đến 27/8/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trung	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		22/8	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	2.40 1.49	0.33 -0.06	-0.64 -1.33	2.42 1.58	2.41 1.73	2.38 1.58	2.33 1.51	2.26 1.46
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	2.00	2.50	3.00	Max Min	2.27 0.94	0.40 -0.06	0.23 -0.58	2.29 1.09	2.27 1.27	2.23 1.09	2.17 1.00	2.09 0.94
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	3.04 2.81	0.06 -0.05	-0.55 -0.72	3.06 2.85	3.06 2.88	3.05 2.87	3.02 2.85	2.97 2.82
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	2.50 1.51	0.44 0.14	-0.05 -0.67	2.52 1.60	2.51 1.75	2.48 1.60	2.43 1.53	2.36 1.48
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	2.33 0.70	0.48 -0.06	0.57 -0.19	2.35 0.86	2.32 1.06	2.27 0.86	2.20 0.76	2.11 0.68
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	2.32 1.03	0.42 -0.05	0.14 -0.69	2.34 1.15	2.32 1.33	2.28 1.15	2.22 1.06	2.14 1.00
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.11 1.04	0.19 0.15	-1.01 -1.08	1.14 1.07	1.16 1.09	1.17 1.10	1.17 1.10	1.15 1.08
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.61 0.48	0.07 -0.03	-0.35 -0.40	0.64 0.55	0.66 0.57	0.67 0.58	0.67 0.58	0.65 0.56
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.98 0.83	0.01 -0.02	-0.35 -0.45	1.00 0.85	1.02 0.87	1.03 0.88	1.03 0.88	1.01 0.86
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.95 0.86	-0.03 -0.04	-0.04 -0.09	0.97 0.88	0.99 0.90	1.00 0.91	1.00 0.91	0.98 0.89
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	0.61 0.52	0.04 -0.01	-0.35 -0.38	0.63 0.54	0.65 0.56	0.66 0.57	0.66 0.57	0.64 0.55
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.10 0.96	-0.02 -0.03	0.04 -0.04	1.12 0.98	1.12 0.98	1.10 0.96	1.07 0.93	1.03 0.89
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.65 1.23	0.16 0.00	0.02 -0.27	1.67 1.25	1.67 1.25	1.65 1.23	1.62 1.20	1.58 1.16
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.11 0.86	0.01 -0.04	-0.08 -0.25	1.13 0.88	1.13 0.88	1.11 0.86	1.08 0.83	1.04 0.79

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BĐI đến trên BĐII từ 0.05-0.15m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 2. Trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BĐI đến dưới BĐII từ 0.20-0.25m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 23/8/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan